

Số: 81/BC-CTK

Lai Châu, ngày 24 tháng 02 năm 2023

## BÁO CÁO

### Tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 và 2 tháng đầu năm 2023

Tháng 02, sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài, các hoạt động sản xuất kinh doanh bắt đầu hoạt động trở lại; các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

#### 1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

##### 1.1. Nông nghiệp

Trong tháng thời tiết diễn biến tương đối ổn định. Nhiệt độ không quá lạnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho bà con nhân dân làm đất và gieo trồng vụ Đông Xuân 2023, đồng thời phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tạo thu nhập nâng cao đời sống nhân dân. Tình hình sản xuất nông nghiệp tính đến ngày 15 tháng 02 đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

\* Cây lúa: Trong tháng tập trung chủ yếu vào gieo cấy, chăm sóc lúa vụ Đông Xuân, diện tích gieo cấy trong tháng 02 toàn tỉnh ước đạt 1.237 ha lúa Đông Xuân giảm 7,06% so với cùng kỳ năm trước. Tổng diện tích gieo trồng đã thực hiện từ đầu năm đến 15/02/2023 là 6.439 ha, tăng 3,34% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích gieo cấy tăng do thời tiết thuận lợi nên bà con tiến hành gieo cấy từ tháng 01 năm 2023, diện tích lúa gieo cấy còn lại bà con nhân dân đang tiến hành gieo cấy đúng khung thời vụ.

\* Cây ngô: Diện tích gieo trồng ngô Đông Xuân trong tháng 02 đạt 680 ha tăng 47,83% so với cùng kỳ năm trước. Tổng diện tích gieo trồng tính đến trung tuần tháng hai được 1.590 ha tăng 76,67% so với cùng kỳ năm trước. Tiến độ gieo ngô vụ Đông Xuân năm nay tăng so với năm trước là do thời tiết cuối năm 2022 thuận lợi tạo điều kiện cho bà con làm đất và gieo trồng ngô.

\* Cây rau các loại: Trong tháng nhân dân đẩy nhanh tiến độ thu hoạch diện tích rau Đông; đồng thời tiếp tục gieo trồng rau Xuân, diện tích gieo trồng trong kỳ ước đạt 200 ha giảm 2,44% so với cùng kỳ năm trước; diện tích thu hoạch ước đạt 310 ha tăng 3,33% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng thu hoạch ước đạt 1.000 tấn.

\* Tình hình sâu bệnh: Trong tháng các đối tượng sâu, bệnh phát sinh gây hại nhẹ trên cây trồng tại các huyện trong tỉnh. Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh

99,4 ha, diện tích ảnh hưởng do các loại sâu bệnh chính là: Ốc bươu vàng; sâu keo; sâu xanh; sâu tơ; bọ nhậy; sâu đục thân; bệnh héo rũ Panama... Diện tích đã phòng trừ 15 ha.

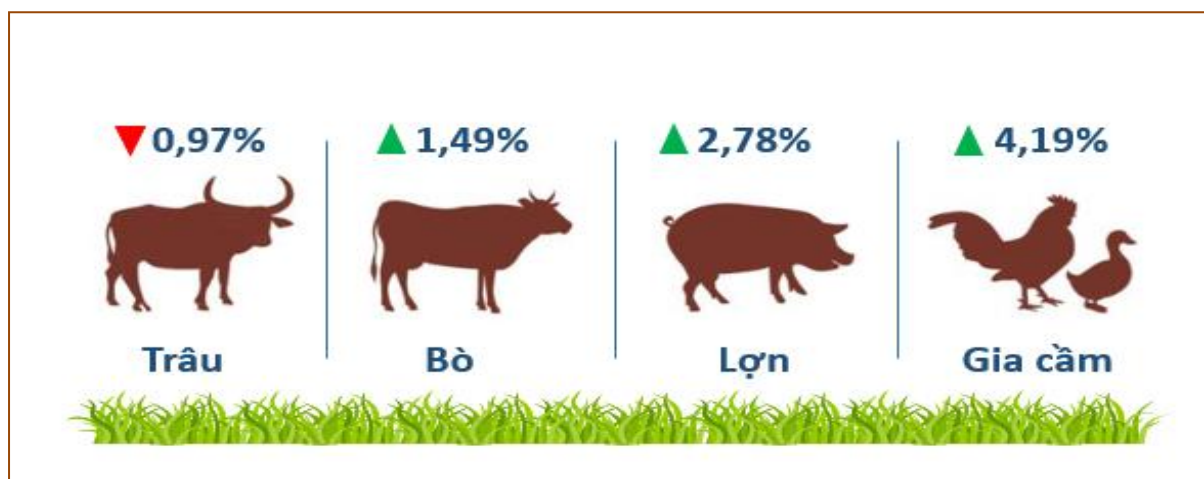
*\* Số lượng, sản lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu tại thời điểm báo cáo*

	Số lượng (con)	Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 2 tháng (Tấn)	Sản lượng so với cùng kỳ năm trước (%)
Trâu	93.115	100,38	510	99,03
Bò	24.586	105,36	68	101,49
Lợn	218.676	108,09	1.850	102,78
Gia cầm	1.804.000	106,12	870	104,19
<i>Trong đó: Gà</i>	1.382.000	105,50	750	102,74

Số lượng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh tăng ở tất cả các huyện, thành phố. Nguyên nhân số lượng đầu con gia súc, gia cầm tăng trên địa bàn tỉnh chủ yếu do các Doanh nghiệp, hộ gia đình chủ động tái đàn vật nuôi, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thực phẩm của người dân. Mở rộng phương thức chăn nuôi công nghiệp quy mô trang trại, có liên kết gắn với nhu cầu thị trường; ứng dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường; tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có trong sản xuất nông nghiệp, phối trộn làm thức ăn để giảm chi phí đầu tư, tăng hiệu quả trong chăn nuôi...

Sản lượng xuất chuồng gia súc, gia cầm tăng so với cùng kỳ năm trước do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát trên cả nước, nhu cầu tiêu thụ sản phẩm thịt sấy đặc sản của người dân trong và ngoài tỉnh tăng hơn so với cùng kỳ năm trước.

**Sản lượng thịt gia súc, gia cầm xuất chuồng 2 tháng đầu năm 2023**  
*So với cùng kỳ năm trước*



*Tình hình dịch bệnh:* Trong tháng, phát sinh 04 ổ dịch bệnh Đại chó, mèo tại 02 huyện: Phong Thổ (xã Hoang Thèn và Bản Lang); thành phố Lai Châu (phường Đoàn Kết và Tân Phong). Tổng số chó buộc tiêu hủy do mắc bệnh và nghi mắc bệnh là 14 con/09 hộ/04 bản/04 xã, phường. Tính từ ngày 01/01/2023-07/02/2023, tổng số chó phải tiêu hủy 15 con (05 con mắc bệnh, 10 con có yếu tố dịch tễ liên quan). Một số ổ dịch tại huyện Phong Thổ (Lản Nhì Thàng, Mường So) và thành phố Lai Châu (phường Quyết Tiến, Đoàn Kết) đến nay đã qua 21 ngày không phát sinh thêm chó mắc bệnh.

## **1.2. Lâm nghiệp**

*Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng:* Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo nhân dân chăm sóc diện tích rừng đã trồng. Đồng thời chỉ đạo các Ban Quản lý rừng phòng hộ chuẩn bị đầy đủ giống, vật tư, phân bón và làm đất, đo đạc, quy chủ phục vụ công tác trồng rừng mới năm 2023. Tổ chức cuộc họp tuyên truyền tới nhân dân<sup>1</sup>.

*Thiệt hại rừng:* Công tác tuyên truyền, bảo vệ rừng luôn được quan tâm chú trọng và đề cao cảnh giác. Trong tháng cơ quan chuyên môn đã phối hợp với chính quyền địa phương các xã tổ chức nhiều đợt tuyên truyền về Luật bảo vệ và phát triển rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng tại các bản trong toàn tỉnh qua đó nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm về bảo vệ và phát triển rừng cho người dân tại cơ sở; công tác tuần tra kiểm soát rừng vẫn được duy trì tiến hành thường xuyên. Trong tháng, tổng số vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng đã phát hiện là 02 vụ<sup>2</sup>.

### *\* Khai thác lâm sản*

Công tác khai thác lâm sản luôn được tiến hành thường xuyên và liên tục. Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 420 m<sup>3</sup> giảm 2,33% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng củi khai thác ước đạt 26.300 ste giảm 4,72% so với cùng kỳ năm trước; lượng tre, luồng, nứa khai thác ước đạt 1,5 nghìn cây.

## **2. Sản xuất công nghiệp**

### *\* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 02/2023*

Trong tháng tình hình hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh đang dần trở lại sau thời gian nghỉ Tết Nguyên đán. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 02 có chỉ số 120,12%, tăng 20,12% so với tháng trước,

<sup>1</sup> Tuyên truyền công tác bảo vệ và phát triển rừng tới 76 lượt thôn bản với 7.459 lượt người dân tham gia, 01 trường học với 584 học sinh tham gia. Ký cam kết bảo vệ rừng, PCCCR đến 5.037 lượt hộ gia đình.

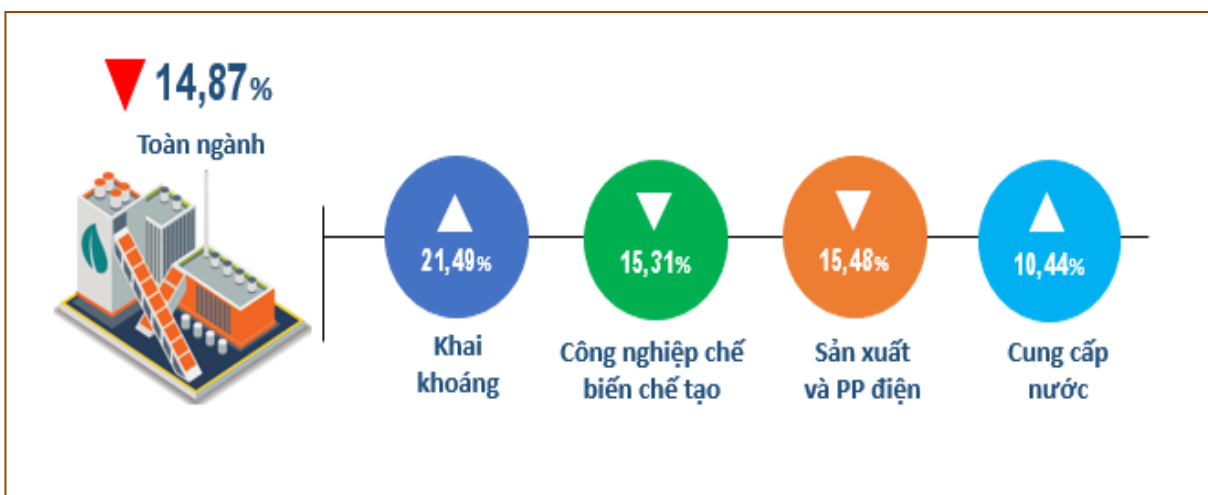
<sup>2</sup> Phá rừng trái pháp luật 01 vụ, diện tích thiệt hại 0,1 ha; Khai thác rừng trái pháp luật 01 vụ. Phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 293 đợt tuần tra, kiểm tra, phát hiện 02 vụ vi phạm.

tăng 0,19% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể các ngành công nghiệp: Khai khoáng tăng 6,86% so với tháng trước, tăng 3,65% so với cùng kỳ năm trước; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 21,18% so với tháng trước (do trong tháng 02 thủy điện Bản Chát tăng đột biến do xả nước phục vụ cho công tác sửa chữa, nâng cấp mặt dưới đập thủy điện. Sản lượng điện của nhà máy cũng theo đó tăng gần gấp 3 lần so với tháng trước), tăng 0,19% so với cùng kỳ năm trước; Cung cấp nước và thu gom rác thải tăng 2,35% so với tháng trước, tăng 9,57% so với cùng kỳ năm trước; Riêng đối với ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 2,31% so với tháng trước, giảm 8,50% so với cùng kỳ năm trước do sức mua giảm so với tháng Tết.

\* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tính chung 2 tháng đầu năm 2023: Có chỉ số 85,13%, giảm 14,87% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng chủ yếu của ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 15,48% so với cùng kỳ năm trước (do mực nước các hồ thủy điện xuống thấp + với sự điều tiết của Tổng công ty điện lực Miền Bắc); công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 15,31% so với cùng kỳ năm trước (do nhu cầu giảm mạnh về một số ngành Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế), sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tét bện; sản xuất trang phục...); khai khoáng tăng 21,49% và cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 10,44% so với cùng kỳ năm trước (2 ngành này chiếm tỉ trọng nhỏ nên không tác động nhiều đến tăng trưởng chung toàn ngành công nghiệp).

### Chỉ số sản xuất công nghiệp 2 tháng đầu năm 2023

*So với cùng kỳ năm trước*



**Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu  
tháng 02 và 2 tháng đầu năm 2023**

	<i>Đơn vị tính: %</i>	
	Tháng 02/2023 so tháng 02/2022	2T/2023 so với cùng kỳ
<b><i>Một số sản phẩm tăng</i></b>		
Nước tinh khiết	137,50	126,67
Vải dệt thoi khác từ sợi bông	114,29	140,78
Đá xây dựng khác	103,66	121,89
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	112,48	116,91
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	152,63	131,78
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	253,62	102,04
Điện thương phẩm	115,87	108,90
<b><i>Một số sản phẩm giảm</i></b>		
Điện sản xuất	100,09	84,35
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	52,67	30,80
Dịch vụ sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	12,75	1,98
Nước uống được	100,46	99,18

*Chỉ số sử dụng lao động:* Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 02/2023 tăng 0,65% so với tháng trước; giảm 2,23% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sử dụng lao động tăng nhẹ so tháng trước là do lực lượng lao động đang dần trở lại sau một thời gian dài nghỉ Tết Nguyên đán và do nhu cầu sản xuất của các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước ước đạt 100%, không có biến động so với tháng trước, giảm 2,14% so với cùng kỳ năm trước; Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 1,34% so với tháng trước, giảm 2,33% so với cùng kỳ năm trước.

### **3. Đầu tư**

Tháng Hai, sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài, các chủ đầu tư, nhà thầu, đội ngũ cán bộ, công nhân và người lao động đang dần trở lại thực hiện các dự

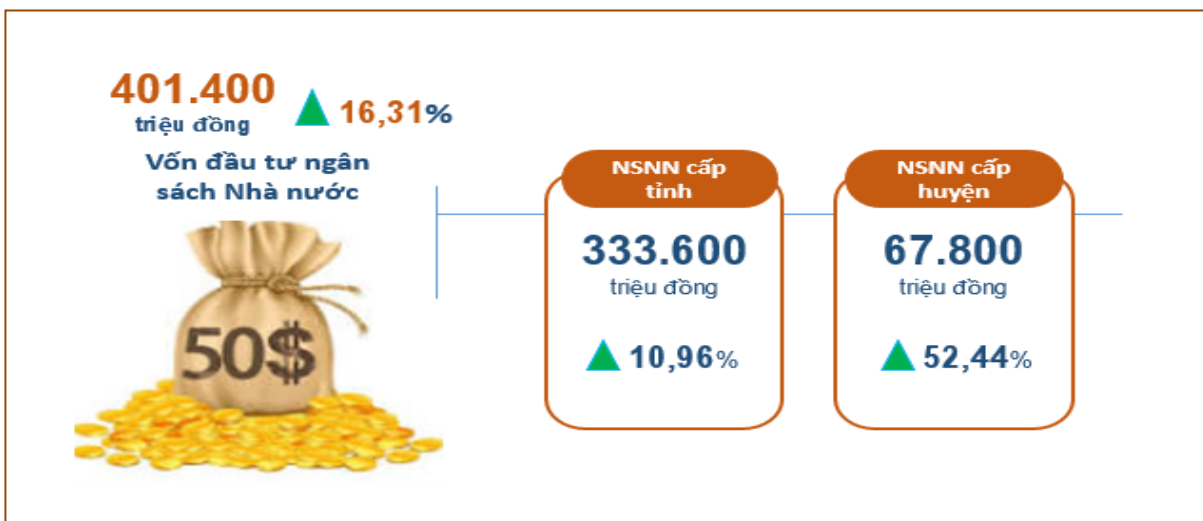
án, công trình, nỗ lực phấn đấu hoàn thành kế hoạch đã đề ra; cùng với đó, tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi, các chủ đầu tư, nhà thầu tập trung nguồn vốn, nguồn lực thực hiện các hạng mục công trình, dự án chuyển tiếp từ năm trước sang và khởi công công trình, dự án mới năm 2023.

Tổng vốn đầu tư tháng 02 ước đạt 211.300 triệu đồng, tăng 11,15% so với tháng trước, tăng 25,51% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 175.100 triệu đồng, chiếm 82,87% tổng vốn đầu tư, tăng 10,47% so với tháng trước, tăng 26,14% so với cùng kỳ năm trước; Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 36.200 triệu đồng, chiếm 17,13% tổng vốn đầu tư, tăng 14,56% so với tháng trước, tăng 22,58% so với cùng kỳ năm trước.

Tính chung 2 tháng đầu năm 2023, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 401.400 triệu đồng, đạt 11,45% kế hoạch năm, tăng 16,31% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 333.600 triệu đồng, tăng 10,96% so với cùng kỳ năm trước; Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 67.800 triệu đồng, tăng 52,44% so với cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung, tình hình thực hiện vốn đầu tư do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu vẫn tiếp tục duy trì và tăng so với cùng kỳ. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc về tiến độ, chất lượng các công trình, dự án được tăng cường. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các chủ đầu tư tiếp tục nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý vốn đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thi công để sớm hoàn thiện, bàn giao, đưa vào sử dụng các công trình, dự án trọng điểm và triển khai có hiệu quả các dự án mới. Công tác đầu tư toàn xã hội tăng so với tháng trước do tập trung đầu tư hoạt động sau kỳ nghỉ đón Tết Nguyên đán kéo dài và những yếu tố thời tiết thuận lợi, tình hình dịch bệnh covid-19 ổn định, kinh tế phục hồi phát triển, giá xăng dầu ổn định...

**Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước  
do địa phương quản lý 2 tháng đầu năm 2023  
So với cùng kỳ năm trước**



\* Tiến độ thực hiện các dự án lớn, trọng điểm trong tháng

DVT: Tỷ đồng

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 02/2023	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 02/2023
1	Sắp xếp ổn định dân cư: Mò Lò, Sa Thành xã Mù Cả, điểm Nậm Kha Á, Pà Khà, U Na 1-2, Pa Tét xã Tà Tổng, huyện Mường Tè	164	8,5	16,6
2	Đường TT xã Hồ Mía - Suối Lĩnh A- Bản Lâu - Bản Thào A- Thào B - K2, Tân Uyên	100	5	6
3	Đường hành lang biên giới Phong Thổ- Bát Xát Lào Cai	300	3,5	6,7
4	Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thành-Thèn Sin-Mường So)	340	7	13
5	Nâng cấp đường giao thông Nậm Lăn - Mốc 17, huyện Mường Tè	190	6	11,8
6	Đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình gt thuộc các khu: Nậm Cha, Nậm Hăn, Nậm Mạ huyện Sìn Hồ	183	6,6	12
7	Đầu tư sửa chữa, nâng cấp các công trình gt thuộc các khu: Cấn Co, Lùng Thàng, Pa Khoá, Noong Hẻo, Nậm Cuối huyện Sìn Hồ	147	4,8	8,6

#### 4. Thương mại, dịch vụ, vận tải và giá cả

Tình hình thương mại, dịch vụ và vận tải tháng 02 năm 2023 nhìn chung giảm so với tháng trước do sau Tết Nguyên Đán nhu cầu tiêu dùng mua sắm, ăn, uống, đi lại của người dân giảm, cụ thể như sau:

##### 4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

\* Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 02/2023: Ước tổng mức bán lẻ trên địa bàn tỉnh Lai Châu đạt 597.481,5 triệu đồng, giảm 9,8% so tháng trước, tăng 15,99% so cùng kỳ năm trước. Do sau Tết nhu cầu tiêu dùng mua sắm, ăn uống giảm so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ năm trước do tình hình dịch covid được kiểm soát.

\* Cộng dồn tổng mức bán lẻ hàng hóa 2 tháng đầu năm 2023 ước đạt 1.259.855,4 triệu đồng, tăng 19,45% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nhóm vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 43,81%, nhóm xăng dầu các loại tăng 37,66%, nhóm hàng may mặc tăng 26,15%, nhóm ô tô con tăng 20,47%, lương thực thực

phẩm tăng 20,03%... Tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước do dịch covid được kiểm soát, nền kinh tế phục hồi mạnh mẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ hoạt động sôi động hơn.

\* Doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tháng 02/2023 ước đạt 44.713 triệu đồng, giảm 9,54% so tháng trước, tăng 5,79% so cùng kỳ năm trước. Giảm so với tháng trước do nhu cầu ăn, uống, liên hoan, hội nghị dịp đầu xuân năm mới giảm.

Phân theo nhóm ngành hàng: Doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 4.381 triệu đồng, tăng 5,10% so tháng trước, tăng 7,88% so cùng kỳ năm trước; dịch vụ ăn uống ước đạt 40.004,5 triệu đồng, giảm 11,0% so tháng trước, tăng 5,59% so cùng kỳ năm trước; du lịch lữ hành ước đạt 327,5 triệu đồng, tăng 5,30% so tháng trước, tăng 2,66% so cùng kỳ năm trước.

\* Cộng chung 2 tháng đầu năm 2023 doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành ước đạt 94.141,4 triệu đồng, tăng 29,83% so với cùng kỳ năm trước; trong đó dịch vụ lưu trú ước đạt 8.549,4 triệu đồng, tăng 16,03% so với cùng kỳ năm trước, dịch vụ ăn uống ước đạt 84.953,4 triệu đồng, tăng 31,69% so với cùng kỳ năm trước, du lịch lữ hành ước đạt 638,5 triệu đồng, tăng 0,87% so với cùng kỳ năm trước. Tăng cao so với cùng kỳ năm trước do dịch covid được kiểm soát nhu cầu vui chơi, ăn uống, đi du lịch tăng cao hơn.

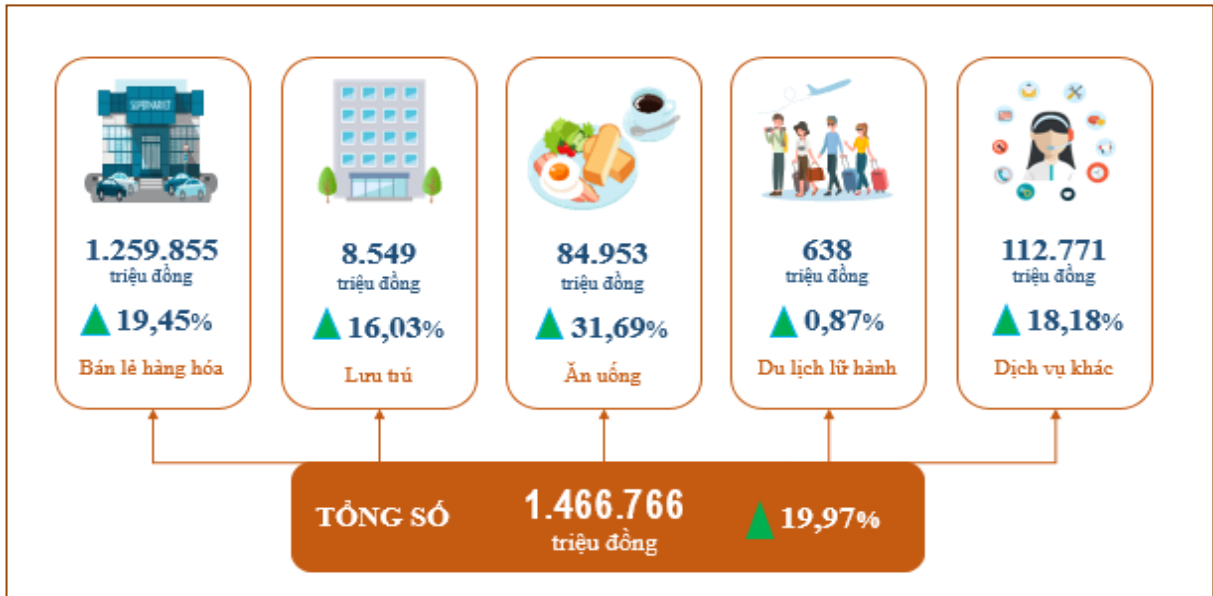
\* Lượt khách phục vụ tháng 02/2023 ước đạt 36.351 lượt khách giảm 4,54% so tháng trước, tăng 7,42% so với cùng kỳ năm trước; Lũy kế 2 tháng đầu năm 2023 lượt khách phục vụ ước đạt 71.125 lượt, tăng 15,84% so với cùng kỳ năm trước. Lượt khách du lịch theo tour ước đạt 55 lượt khách, tăng 04 lượt so với tháng trước; Lũy kế 2 tháng đầu năm ước đạt 106 lượt, tăng 01 lượt so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến thời điểm hiện tại mạng lưới khách sạn có 32 khách sạn bằng cùng kỳ năm trước, trong đó khách sạn 3 sao trở lên 3 khách sạn, số phòng khách sạn, lưu trú là 1.139 phòng, tăng 3,55% so với cùng kỳ năm trước; công suất sử dụng phòng là 60%. Tổng số nhà hàng 145 cơ sở, tăng 05 cơ sở so với cùng kỳ năm trước.

\* Doanh thu hoạt động dịch vụ tháng 02/2023 ước đạt 54.039,7 triệu đồng, giảm 7,99% so tháng trước, tăng 16,95% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 2 tháng đầu năm 2023 doanh thu hoạt động dịch vụ ước đạt 112.771,1 triệu đồng, tăng 18,18% so với cùng kỳ năm trước. Một số ngành tăng cao như dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 25,6% do đầu năm nên nhu cầu thuê mặt bằng kinh doanh và nhà để ở để chuẩn bị bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh mới; nhóm nghệ thuật vui chơi, giải trí tăng 25,7% tăng do nhu cầu của người dân tăng.



## Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 2 tháng đầu năm 2023 So với cùng kỳ năm trước



### 4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Tổng doanh thu vận tải tháng 02/2023 ước đạt 24.716 triệu đồng, so với tháng trước giảm 21,70%; so với cùng kỳ năm trước tăng 14,46%. Tình hình vận tải trong tháng giảm do một số doanh nghiệp giảm bớt số lượng phương tiện, số chuyến do nhu cầu đi lại của người dân sau Tết giảm.

Lũy kế 2 tháng đầu năm 2023 doanh thu vận tải ước đạt 56.280 triệu đồng, tăng 18,22% so với cùng kỳ năm trước, tăng do người dân không còn e ngại bởi dịch bệnh, nhu cầu đi lại tăng. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách đạt 18.940 triệu đồng, tăng 12,82% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 35.218 triệu đồng, tăng 17,01% so với cùng kỳ năm trước; dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1.270 triệu đồng, tăng 41,25 so với cùng kỳ năm trước; bưu chính, chuyên phát ước đạt 852 triệu đồng.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 2 tháng đầu năm 2023:

- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 199,1 nghìn HK, tăng 18,86% so với cùng kỳ năm trước;
- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 17.057,1 nghìn lượt HK.km, tăng 18,23% so với cùng kỳ năm trước.
- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 368,7 nghìn tấn, tăng 16,77% so với cùng kỳ năm trước;
- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 15.381,9 nghìn tấn.km, tăng 16,58% so với cùng kỳ năm trước.

## Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 2 tháng đầu năm 2023 (So với cùng kỳ năm trước)



### 4.3. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

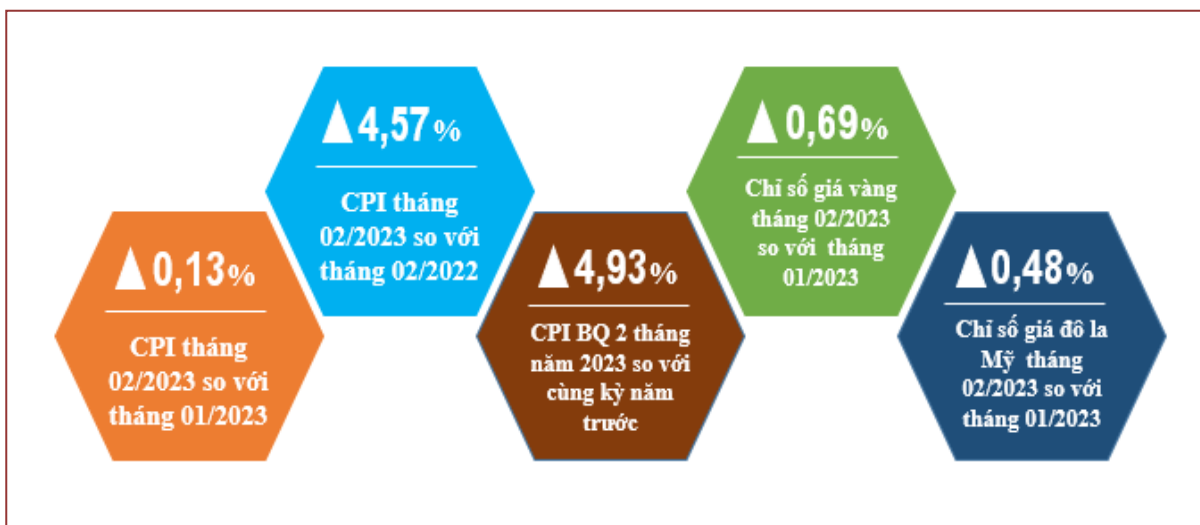
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu tăng 0,13% so với tháng trước; tăng 4,57% so với cùng kỳ năm trước và tăng 9,17% so với kỳ gốc 2019, giá xăng, dầu trong nước được điều chỉnh tăng là nguyên nhân chủ yếu làm tăng chỉ số giá trong tháng. Chỉ số giá bình quân 2 tháng năm 2023 so với cùng kỳ năm trước tăng 4,93%, tăng do nhóm dịch vụ giáo dục tăng 56,90% (do điều chỉnh giá học phí tăng), nhóm đồ dùng trong nhà tăng 8,32% (do giá thuế nguyên liệu đầu vào, giá nhập đầu vào tăng).

So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 8 nhóm hàng biến động với mức tăng, giảm như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,92%; may mặc, mũ nón giày dép giảm 0,08%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 1,41%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,04%; nhóm giao thông tăng 1,84%; nhóm giáo dục giảm 0,69%; nhóm văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,39%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,39%; có 3 nhóm không biến động là nhóm Đồ uống và thuốc lá, Bưu chính viễn thông và nhóm Thuốc và thiết bị y tế.

**Vàng 9999:** Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 02 năm 2023 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 6.753.000 đồng/chỉ, tăng 0,69% so với tháng trước, tăng 7,70% so với cùng kỳ năm trước.

**Đô la Mỹ:** Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 23.811 VNĐ. Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 0,48% so với tháng trước; tăng 4,25% so với cùng kỳ năm trước.

## Chỉ số giá tiêu dùng (CPI), chỉ số giá vàng, chỉ số giá đô la Mỹ tháng 02 và bình quân 2 tháng năm 2023



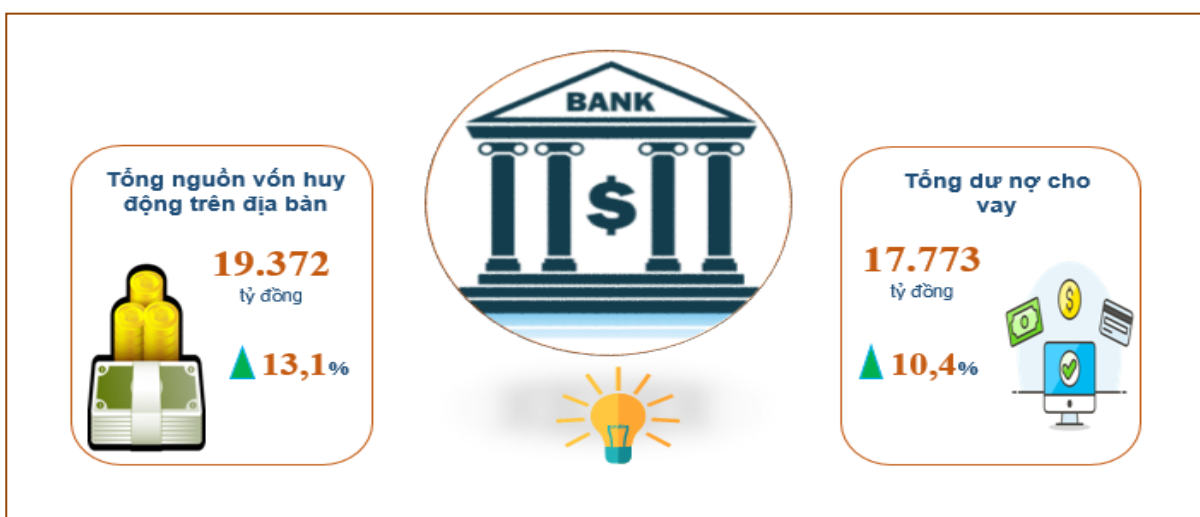
### 5. Tài chính - Ngân hàng

\* *Thu chi tài chính*: Lũy kế tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 10/02/2023 đạt 1.543,42 tỷ đồng, bằng 15% so với dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 150,03 tỷ đồng, bằng 7% so với dự toán Trung ương giao và bằng 6% Hội đồng nhân dân tỉnh giao; tổng chi ngân sách địa phương đạt 706,7 tỷ đồng, bằng 7% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

\* *Hoạt động ngân hàng*: Tổng huy động vốn của các ngân hàng thương mại ước đến 28/02/2023 đạt 19.372 tỷ đồng, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, nguồn vốn huy động tại địa phương đạt 10.397 tỷ đồng, chiếm 53,3% tổng nguồn vốn, tăng 14,1% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 17.773 tỷ đồng, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước.

#### Hoạt động ngân hàng đến 28/02/2023

*So với cùng kỳ năm trước*

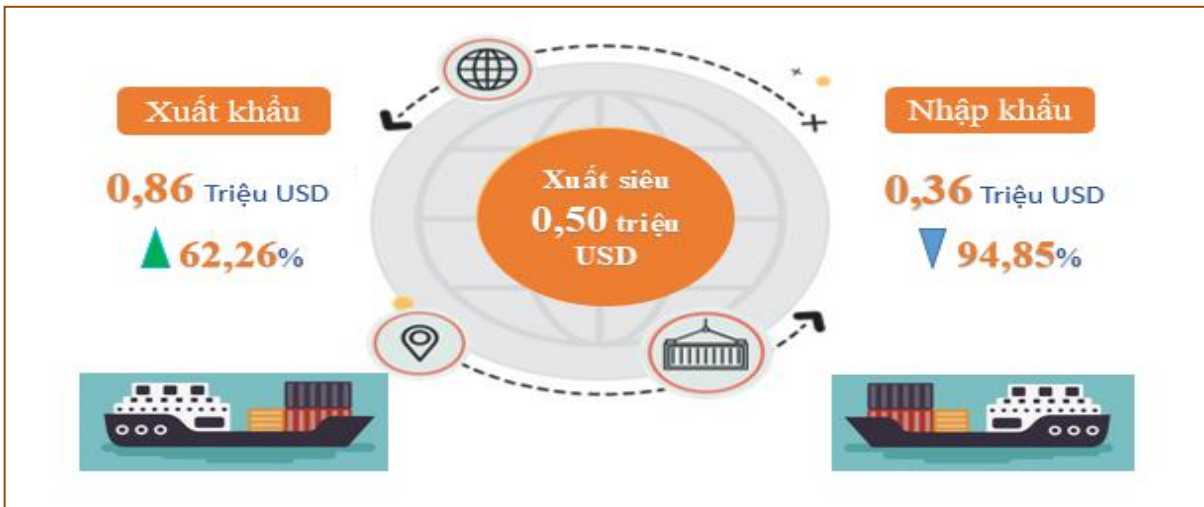


## 6. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 02/2023 ước đạt 2,32 triệu USD, tăng 5,94% so với tháng trước, giảm 47,75% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 0,44 triệu USD (chủ yếu là chè: 215 tấn); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 0,18 triệu USD. Lũy kế 2 tháng đầu năm 2023 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 4,51 triệu USD giảm 40,03% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 0,86 triệu USD tăng 62,26% so với cùng kỳ năm trước; giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 0,36 triệu USD, giảm 94,85% so với cùng kỳ năm trước.

### Xuất, nhập khẩu của địa phương 2 tháng đầu năm 2023

So với cùng kỳ năm trước



## 7. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Trong 2 tháng đầu năm 2023, đăng ký thành lập mới 08 doanh nghiệp (Trong đó: 03 doanh nghiệp nông nghiệp, 04 doanh nghiệp thương mại dịch vụ, 01 doanh nghiệp khai khoáng) với tổng vốn đăng ký 345,9 tỷ đồng, đăng ký tạm ngừng hoạt động 31 doanh nghiệp, giải thể 01 doanh nghiệp, quay lại hoạt động 12 doanh nghiệp.

Quyết định chủ trương đầu tư 05 dự án với vốn đăng ký đầu tư 513,1 tỷ đồng (Trong đó: 03 dự án công nghiệp xây dựng; 01 dự án dịch vụ thương mại; 01 dự án nông nghiệp), điều chỉnh chủ trương đầu tư 04 dự án; chấp thuận cho 01 doanh nghiệp vào khảo sát, đề xuất phương án đầu tư.

### Tình hình doanh nghiệp 2 tháng đầu năm 2023



## **8. Một số vấn đề về xã hội - môi trường**

### **8.1. Thiệt hại do thiên tai**

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh Lai Châu xảy ra 01 đợt thiên tai, cụ thể: Ngày 05/02/2023, tại khu vực thị trấn - huyện Mường Tè xảy ra mưa to kèm theo gió lốc làm 01 nhà bị đổ hoàn toàn, một số cây xanh bị gãy, đổ gây tắc đường cục bộ tuyến nội thị; Ngoài ra, mưa, gió lốc còn làm hư hỏng một số tài sản như các biển quảng cáo, pa nô, áp phích, đường điện, hệ thống cáp quang; Ước thiệt hại khoảng 350 triệu đồng. Luỹ kế từ ngày 15/12/2022 đến ngày 15/02/2023 trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 đợt thiên tai làm 04 nhà bị sập hoàn toàn, 4 ha ớt bị hư hỏng, 02 con trâu bị chết rét, một số cây xanh bị đổ gãy...; Ước tổng thiệt hại khoảng 420 triệu đồng.

### **8.2. Y tế**

\* *Tình hình dịch covid-19*: Từ ngày 13/01/2023 đến ngày 16/02/2023 toàn tỉnh phát hiện 03 ca mắc, trong đó: 03 ca khỏi bệnh. Luỹ kế số ca mắc được ghi nhận từ đầu năm 2023 đến ngày 16/02/2023 là: 08 ca, không có ca tử vong do dịch bệnh COVID-19.

Kết quả tiêm chủng: Từ ngày 13/01/2023 đến 16/02/2023 số mũi vắc xin tiêm trên địa bàn toàn tỉnh là: 1.204 mũi. Luỹ tích từ đầu mùa dịch đến ngày 16/02/2023 tổng số mũi đã tiêm trên địa bàn toàn tỉnh là: 1.192.538 mũi, trong đó: Tỷ lệ trẻ em 5 đến dưới 12 tuổi tiêm mũi 1 đạt 97,8%, tiêm mũi 2 đạt 91,7%; Tỷ lệ người từ 12 đến dưới 18 tuổi được tiêm đủ 2 liều cơ bản đạt 98,5%, tiêm mũi 3 đạt 92,4%; Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm mũi 1 đạt 100%, tiêm mũi 2 đạt 97,3%, tiêm mũi 3 đạt 95,6%, tiêm mũi 4 đạt 97,8% (đối tượng từ 18 tuổi trở lên có chỉ định tiêm).

\* *Các dịch bệnh khác tính đến ngày 06/02/2023*: Các dịch bệnh khác trong tháng cơ bản ổn định. Bệnh dại có 141 trường hợp bị chó, mèo nghi dại cắn đến tiêm phòng vắc xin Dại; Sốt phát ban nghi sởi phát hiện 04 ca sốt phát ban nghi sởi, không có trường hợp tử vong; Bệnh Tay - Chân - Miệng phát hiện 02 trường hợp mắc chân tay miệng, không có trường hợp tử vong; Bệnh sốt rét phát hiện 02 ca mới; Bệnh về da, tổng số lượt người đến khám bệnh về da trong toàn tỉnh là 4.527 lượt người, trong đó số ca mắc bệnh về da là 1.409 bệnh nhân; Bệnh lao phát hiện 22 bệnh nhân trong đó (20 BN AFB (+), lao khác 02).

\* *Công tác phòng chống HIV/AIDS tính đến ngày 06/02/2023*: Tổ chức các chương trình truyền thông can thiệp cộng đồng bằng nhiều hình thức. Phối hợp với các Ban, Ngành, Đoàn thể để lồng ghép trong công tác truyền thông tại cộng đồng dân cư. Chăm sóc điều trị và cấp thuốc ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, thực hiện an toàn truyền máu trong điều trị tại bệnh viện. Trong tháng phát hiện 06 trường hợp nhiễm mới, không có ca tử vong, luỹ tích 06

trường hợp nhiễm mới. Số nhiễm HIV/AIDS được quản lý còn sống tại tỉnh: 1.687 người.

\* *Công tác đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm tính đến ngày 06/02/2023*: Tuyên truyền kiến thức và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước về lĩnh vực An toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra liên ngành VSATTP tỉnh đối với các cơ sở sản xuất, chế biến LTTP, dịch vụ ăn uống, cơ sở kinh doanh LTTP trên địa bàn tỉnh. Trong tháng trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

\* *Công tác khám bệnh, chữa bệnh tính đến ngày 06/02/2023*: Công tác khám chữa bệnh được nâng cao về chất lượng. Đảm bảo công tác thường trực cấp cứu 24/24 giờ, nâng cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh. Tổng số lượt khám bệnh: 65.235 lượt bệnh nhân, bệnh nhân điều trị nội trú: 6.120 lượt bệnh nhân, Bệnh nhân điều trị ngoại trú, kê đơn: 33.624 lượt bệnh nhân.

\* *Công tác tiêm chủng mở rộng tính đến ngày 06/02/2023*: Duy trì tiêm chủng thường xuyên tại 106/106 xã, phường, thị trấn, chuẩn bị đầy đủ vắc xin, vật tư cần thiết cho công tác tiêm chủng mở rộng, đảm bảo an toàn tiêm chủng. Kết quả ước thực hiện trong tháng như sau: Trẻ em dưới 1 tuổi TCDD 8 loại vắc xin: Tiêm cho 1.518 trẻ; Phụ nữ có thai tiêm UV2 (+): Tiêm cho 720 người; Trẻ em <1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24 giờ đầu sau sinh: Tiêm cho 468 trẻ; Trẻ 18 tháng tuổi tiêm sởi - Rubella: Tiêm cho 1.534 trẻ.

### **8.3. Công tác giáo dục - đào tạo**

Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022-2023; chuẩn bị các điều kiện và tổ chức thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024. Hoàn thiện hồ sơ tham dự kỳ thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia. Hướng dẫn nội dung ôn tập thi tuyển sinh vào 10 năm học 2023-2024. Tiếp tục thực hiện các nội dung biên soạn Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4, lớp 8, lớp 11. Ban hành kế hoạch tuyển sinh liên kết đào tạo chính quy; tư vấn, tuyên truyền tuyển sinh liên kết đào tạo tại Trường Cao đẳng cộng đồng.

### **8.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương**

\* *Về trật tự xã hội*: Từ ngày 15/01/2023 đến ngày 14/02/2023 trên địa bàn toàn tỉnh: Xảy ra 12 vụ tội phạm về trật tự xã hội, làm 02 người chết và 02 người bị thương, mất 02 xe máy, 02 điện thoại di động, 01 gia súc, tiền và tài sản khác giá trị khoảng 203,347 triệu đồng, đã điều tra làm rõ 11/12 vụ (đạt tỷ lệ 91,6%), bắt, xử lý 26 đối tượng, thu 15,014 triệu đồng; Phát hiện, bắt, tiếp nhận 48 vụ, 56 đối tượng tội phạm về ma túy, thu 72,36g heroin, 24,84g thuốc phiện, 01 xe máy và 1,3 triệu đồng; Vi phạm kinh tế: Phát hiện 14 vụ việc,



trong đó: khởi tố 01 vụ, 02 đối tượng, xử phạt hành chính 12 vụ việc với tổng số tiền 18,4 triệu đồng, 01 vụ đang tiếp tục xác minh.

\* *An toàn giao thông*: Từ ngày 15/01/2023 đến ngày 14/02/2023 xảy ra 03 vụ làm 02 người chết và 04 người bị thương (tăng 01 vụ, 01 người chết, 02 người bị thương so với tháng 01/2023) nguyên nhân do chạy quá tốc độ và không chú ý quan sát.

\* *Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ*: Từ ngày 15/01/2023 đến ngày 14/02/2023 xảy ra 01 vụ cháy nhà dân tại xã Nậm Hàng huyện Nậm Nhùn làm cháy hoàn toàn 01 nhà sàn và một phần của nhà dân liền kề, ước tính thiệt hại khoảng 810 triệu đồng, nguyên nhân ban đầu được xác định do bất cẩn khi sử dụng lửa.

### Tình hình xã hội tháng 02/2023



### 8.5. Tình hình môi trường

Từ ngày 15/01/2023 đến 14/02/2023 cơ quan chức năng đã phát hiện 06 vụ vi phạm môi trường<sup>3</sup>, trong đó: khởi tố 01 vụ, 01 đối tượng, xử phạt hành chính 04 vụ, tổng số tiền xử phạt 389,5 triệu đồng, đang tiếp tục điều tra 01 vụ.

Luỹ kế từ 15/12/2022 đến 14/02/2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã phát hiện 21 vụ vi phạm về môi trường.

### 8.6. Hoạt động văn hóa, thể thao

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng, mừng xuân Quý Mão 2023 diễn ra sôi nổi: Tổ chức bắn pháo hoa Đêm giao thừa tại 3 điểm<sup>4</sup>; tổ chức 12

<sup>3</sup> Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm: 01 vụ, 01 đối tượng, đang lập hồ sơ khởi tố; Khai thác khoáng sản trái phép: 02 vụ, xử phạt 01 vụ với tổng số tiền 380 triệu đồng, đang tiếp tục điều tra 01 vụ; Tự tháo dỡ niêm phong phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật: 01 vụ, xử phạt 3,5 triệu đồng; Vận chuyển nguyên liệu, vật liệu không che chắn hoặc để rơi vãi ra môi trường trong khi tham gia giao thông: 02 vụ, xử phạt tổng số tiền 6 triệu đồng.

buổi biểu diễn chuyên nghiệp, nhiều lễ hội và các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, trò chơi dân gian quần chúng (31 lễ hội<sup>5</sup>, gần 30 chương trình văn nghệ, 100 buổi giao lưu văn nghệ, trò chơi dân gian, hơn 60 giải, buổi thi đấu, giao lưu các môn thể thao) phục vụ Nhân dân đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Triển khai các hoạt động chuẩn bị tổ chức Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 64 năm 2023 tại Lai Châu.

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thường xuyên cập nhật theo dõi các thông tin viết về tỉnh Lai Châu trên các trang báo điện tử, mạng xã hội, kịp thời phát hiện những thông tin tiêu cực, sai lệch để xử lý theo quy định.

*Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 và 2 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.*

**Nơi nhận:**

- Vụ TKTH & PBTTC - TCTK;
- TT Tư vấn và DVTK - TCTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;
- Công TTĐT tỉnh Lai Châu (Đăng tải);
- Lãnh đạo Cục TK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

**CỤC TRƯỞNG**

**Lê Lâm Bằng**

---

<sup>4</sup> Tại Hồ Hạ, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu; Bờ Hồ, khu 6, thị trấn Than Uyên và Khu vui chơi Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ.

<sup>5</sup> Lễ hội Đền Lê Lợi, Lễ hội Gầu Tào, Lễ hội Tú Tì trên địa bàn thành phố Lai Châu. Lễ hội Gầu Tào dân tộc Mông, Lễ hội Lùng Túng, Lễ hội Hội Xòe Chiêng tại huyện Than Uyên. Lễ hội Đua thuyền đuôi én, Lễ hội Đền thờ Vua Lê Lợi tại huyện Nậm Nhùn. Lễ hội Xòe Chiêng trên địa bàn các xã huyện Tân Uyên và các lễ hội trên địa bàn các thôn, bản, tổ trên địa bàn tỉnh...